

Bản án số: 174/2017/HSST

Ngày: 18-8-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Thắng;
2. Ông Nguyễn Đức Nhuận.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh, Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Ông Mai Chiến Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Văn phòng khu phố Bình Đáng, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2017/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: Làng Toán Thắng, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lê Văn B, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/10/2016, bị Công an phường A, thị xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 541/QĐ/XPVPHC, thực hiện xong nghĩa vụ nộp phạt ngày 10/3/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2017 cho đến nay, có mặt.

2. Phạm Đình M, sinh năm 1993 tại Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Làng Toán Thắng, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Phạm Đình C, sinh năm 1968 và bà Lê Thị H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/10/2016, bị Công an phường A, thị xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 540/QĐ/XPVPHC, thực hiện xong nghĩa vụ nộp phạt ngày 08/11/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2017 cho đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Nguyễn Đình T, sinh năm 1970; Trú tại: 24D/4 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M thì nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/4/2017, Phạm Đình M điều khiển xe mô tô Dream (không gắn biển số) chở Lê Văn T đi ngang công trình xây dựng tại địa chỉ 22A/4 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, M nhìn thấy bên trong công trình không có người nên M dừng xe bên lề đường và T xuống xe đi vào bên trong tìm tài sản để chiếm đoạt và phát hiện 01 máy hàn hiệu Phi An, 01 máy cắt sắt hiệu Nakita nên T mang ra ngoài đưa cho M máy cắt sắt để trên ba ga phía trước xe, còn T cầm máy hàn ngồi phía sau định tẩu thoát thì bị phát hiện bắt giữ T và M cùng tang vật.

Theo Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 14/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An xác định 01 máy hàn hiệu Phi An màu đỏ đã qua sử dụng có trị giá 1.000.000 đồng và 01 máy cắt sắt hiệu Nakita màu xanh đã qua sử dụng có trị giá 2.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 193/QĐ/KSĐT ngày 01/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, vai trò của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, bị cáo Phạm Đình M từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lời khai của người bị hại, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/4/2017, tại địa chỉ 22A/4 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương các bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy hàn hiệu Phi An và 01 máy cắt sắt hiệu Nakita có tổng trị giá 3.000.000 đồng của người bị hại Nguyễn Đình T. Do đó, Các bị cáo truy tố các bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài không phải bằng sức lao động của mình nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, các bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Mặt khác, các bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không sửa chữa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, nhằm giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo M có vai trò giúp sức cho bị cáo T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 máy hàn hiệu Phi An và 01 máy cắt sắt hiệu Nakita thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại tài sản nêu trên cho ông Thương là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình M 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Lê Văn T và Phạm Đình M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Kiệt